

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN
(Dành cho lớp đi thực tập, liên thông, văn bằng 2)

Nội dung đánh giá	Thang điểm	Người học tự đánh giá
I. Chấp hành pháp luật của nhà nước, quy định nhà trường	0-65	
Không vi phạm pháp luật: 30đ; Vi phạm: 0đ	20	
Không vi phạm quy định nhà trường: 35đ; Vi phạm: 0đ	20	
II. Kết quả tham gia hoạt động KN-PVCD	0-15	
+Không có điểm tích lũy: 0đ +Số điểm hoạt động KN-PVCD là tổng mức điểm người học tham gia các hoạt động KN-PVCD trong kỳ đánh giá. Trong trường hợp người học tham gia hoạt động KN-PVCD ở mục II có số điểm quy đổi vượt 15 điểm thì được khuyến khích cộng thêm tối đa 05 điểm (tức tổng số điểm tối đa ở mục II của người học không vượt quá 20 điểm) nhưng phải đảm bảo tổng kết quả rèn luyện của học kỳ không vượt quá 100 điểm). Khung điểm đánh giá từ 0 đến 15 điểm	15	
III. Kết quả tham gia công tác Ban cán sự lớp, các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường hoặc NH đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện (NH chọn 1 trong 4 mục)	0-20	
1. Lớp trưởng, lớp phó; Bí thư, Phó Bí thư; Chi hội trưởng; Chi hội phó; ủy viên BCH chi đoàn, BCH chi hội hoàn thành tốt nhiệm vụ được tập thể lớp công nhận (thông qua xét kết quả rèn luyện tại lớp)		
2. Bí thư Đoàn TN khoa, Phó Bí thư Đoàn TN khoa, Ủy viên BCH Đoàn TN khoa; Chi hội trưởng Liên chi hội; Chi hội phó Liên chi hội; Ủy viên Liên chi hội hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đoàn TN khoa, Liên chi hội hoặc cấp trên công nhận (có quyết định công nhận kết quả mới được cộng điểm)		
3. Ủy viên BCH Đoàn trường, Hội sinh viên trường; Đội trưởng các đội sinh viên tình nguyện, chủ nhiệm câu lạc bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ được khoa hoặc cấp trên công nhận (có quyết định công nhận kết quả mới được cộng điểm)		
4. Đạt thành tích đặc biệt trong học tập và rèn luyện được nhà trường hoặc cấp trên tuyên dương, khen thưởng (có bằng khen/giấy khen hoặc quyết định tuyên dương, khen thưởng mới được cộng điểm)		
TỔNG CỘNG	100 điểm	

